

Trụ thứ mười

Bình-nguyên Lộc

Ông Xếp vừa móc máy nói lại xong liền ra lệnh cho xe buýt dừng chờ một người khách hộ và hai người „cu-li“ lại kho bạc.

Anh Sáu phập phồng bước lên xe. Được thâu nạp vào sở Vệ sinh địa phương hai ngày rồi, anh chưa làm gì hết, và không được biết phận sự anh có những gì.

Anh ngây ngô hỏi anh Tư Phèn:

- Mình đi đâu hớ?
- Thì thầy Ba nói ông Xếp biểu xuống Kho bạc.

Anh Sáu nhìn thầy Ba khách hộ, nhìn anh Tư Phèn, bụng bấn khoăn không hiểu rõ Kho bạc là sở nào và xuống đó làm gì.

Xe quẹo xuống đường Kinh lấp, chạy một phút thì tới cửa một tòa nhà đồ sộ.

Anh Sáu đoán đó là Kho bạc. Thầy khách hộ chạy vào nhà đó một lát rồi chạy ra biểu xe lui lại đường Vannier:

- Trong Kho bạc nói nó nằm phía trong hàng bông búp ở Vannier.

Xe từ từ quẹo thật dứt qua bên mặt rồi ngừng lại sát lề vắng.

Đó là một con đường kỳ dị, một bên thì buôn bán ồn ào, một bên thì vắng teo như ở ngoại ô.

Một hàng bông búp cao và xanh um, điểm những hoa đỏ tươi ôm sát một hàng rào sắt thấp, phân biệt miếng đất Kho bạc với cái vỉa hè vắng lớt gạch xi măng ấy.

Thầy khách hộ nhảy xuống xe. Anh Sáu bắt chước Tư Phèn nhảy theo xuống.

Nền Kho bạc cao lắm. Anh Sáu thấy vài thầy ký đứng dựa cửa sổ nhìn ra, tưởng họ đứng trên lầu.

Họ chỉ xuống đất, ngay dưới cửa sổ:

- Đây, va nằm đây.

Cả ba đều nhìn theo ngón tay của mấy thầy đứng trên kia.

Qua những gốc cây bông búp cản cổ, họ thấy một người đàn ông nằm yên như ngủ, trên hè hẹp, giữa hàng rào và vách. Kho bạc.

Bước sấn tới nhìn kỹ, thì đó là một ông già, héo lép như con khô hố. Người này không có vẻ gì chết cả. Có lẽ ông ta cứ khô dần đến phút cuối cùng. Ông có vẻ bình tĩnh đến anh Sáu tưởng thoáng thấy ngực ông còn phồng lên, xẹp xuống.

- Đi vô khiêng !

Lòi thầy khán hộ như tát nước lạnh vào lưng anh Sáu. À, ra công việc của anh là khiêng thầy ma.

Hồi ở nhà quê anh cũng thường giúp đỡ chòm xóm trong việc tẩn liệm. Nhưng thầy ma chết đường, chết chợ sao thấy ghê hơn, và nghĩ mình từ đây cứ khiêng thầy ma như vậy hoài, anh Sáu nghe ón nơi xương sống. Sau vài giây do dự, anh vạch rào chun vô với anh Tư Phèn.

Thầy ma nhẹ hều mà lòng anh Sáu nặng những ý nghĩ lạ. Anh thấy rằng ở đời, mình làm cái gì là do sự tình cờ. Như mấy bữa trước đây anh còn lấy làm lạ sao có người đồng nghiệp của anh lại lựa chi cái sỏ thùng mà làm. Bây giờ anh chợt thấy rằng không chắc gì mấy người ấy họ lựa như vậy. Như anh đây, nào có biết mô tê gì đâu lúc xin vào làm !

Nhưng còn một điều này lạ lắm mà anh hiểu không ra, là tại sao những người như anh cứ bị tình cờ đưa vào những chỗ như vậy. Không xe rác, thì cũng sỏ Thùng, không sỏ Thùng thì khiêng thầy ma như anh đây.

*

Từ đó về sau, anh Sáu không phải chỉ khiêng thầy ma như anh tưởng. Thầy ma thỉnh thoảng mới có, thường thì anh đi tưới dầu hôi dưới lỗ cống, đi bắt chuột v.v. cùng với một đội phu địa phương.

Có một năm trời nóng lắm, thầy ma gần như ngày nào cũng có, bắt anh Sáu suy nghĩ nhiều hơn. Anh tưởng tượng đến một ngày kia, anh hết làm việc được nữa, con cháu lại không, thì anh cũng chết đường như vậy.

Nhưng khiêng thầy ma thét rồi anh ngấy lên, không còn nghĩ gì nữa, y như là khiêng khúc cây, cái thùng. Anh lại còn đùa được khi làm công việc ấy.

Thầy ma thì bất cứ ở góc đường, xó hẻm nào cũng có thể có, nhưng hình như năm nào ở cái hàng rào bông búp Kho bạc cũng có một người, mà chắc chắn là người già.

Mỗi năm, khiêng một lão ở đó, anh Sáu đếm: „Đây là trụ thứ năm“. Rồi năm sau: “Đây là trụ thứ sáu”.

Anh tìm mãi mới hiểu rằng người già, giành chỗ tốt ở các mái hiên, góc ngõ hẻm không được, phải đành chọn cái hè gió đó Và lại chỗ đó kín đáo, già cả bệnh hoạn, ban ngày có thể nằm được. Lính đâu có để ý mà đuổi đi.

*

Năm đó anh Sáu khiêng cái thầy ma thứ chín, chỗ hàng rào bông búp, thì đúng một cái, cuộc khởi nghĩa nổi lên.

Tản cư, bị thương què chơn và hồi cư, đó là ba đoạn phim chớp mau quá, anh chán mà cứ phải xem. Là cái cảnh anh Sáu một giò đi xin ở Sài Gòn.

Như một con vật theo bản năng, về sào huyết cũ, anh mò lại hàng rào bông búp và sung sướng thấy nơi đó chưa ai giành.

Anh Sáu định cư nơi đó, mỉm cười nói trong bụng rằng mình sẽ là “trụ thứ mười” đây. Anh tự hỏi không biết Tư Phèn có trở vô làm hay không và nếu có, anh ta sẽ nghĩ thế nào khi thấy mình nằm chết nơi đó. Va sẽ thương chẳng ? Va sẽ lo cho số phận va chẳng ? Va sẽ đếm mình là trụ thứ mười chẳng ?

Nhưng anh Sáu chưa già, và ngoài cái chơn cụt, sức khỏe anh vẫn như thường.

Như thế thì anh khó lòng làm trụ thứ mười lắm. Và sự thoát ly êm ái trên “băn-ca” của chiếc xe bị búng, khó lòng mong được.

“Con người ta sao khó chết thế, anh nghĩ. Như cái thằng cha ở bên hè đường Phú Kiệt, thật là cựa không nổi. Vậy mà nó vẫn sống nhăn, để mà khổ vì nó không có được một cái chơn cụt như anh đang gọi lòng thương của người qua đường.

Chết không được thì phải tổ chức mà sống vậy.

*

Anh Sáu bắt đầu lượm lá khô, quét đất nhét trong kẹt gạch xi-măng và giấu của cải dưới cái sàn nhà vòm bằng gỗ để lính canh gác ban đêm. Giang san anh tất cả có một cái mà xưa kia người ta gọi là mền, một bộ đồ bà ba chưa nát lắm và chén, đũa để ăn cơm.

Làm công việc dọn nhà ngoài trời, anh Sáu nhớ lại cái thú có của riêng hồi còn nhỏ, thuê anh còn chơi cất nhà ngoài ranh, ở quê.

Anh xem cái bờ hè hẹp ấy là nhà riêng anh, mặc dầu những chiều mưa dầm, co ro dưới bệ cửa sổ Kho bạc, qua hàng cây bông búp, anh thường nhìn cảnh đèn sáng múa men trên các thứ lựu màu, các thứ nữ trang trong tủ kiếng phía bên kia đường.

Phía bên kia đường là sáng, là ấm, là no, tất cả thứ ấy cứ mỗi ngày quay cuồng đi qua, không biết có một bên này đang rình mình, một bên này đói rách, cho dẫu bên này là một Kho bạc.

*

Trưa hôm đó, một người đờn bà, con tay ẵm, tay dắt, bước qua hàng rào sắt một cách tự nhiên, như người ta đi chợ về, xam lạng nhà anh Sáu mà không có lấy một lời.

Chị ta xách thừng nhỏ biết đi lên khỏi hàng rào rồi liệng nó xuống cùng với gói đồ. Thằng bé chắc đã quen bị liệng rồi nên không khóc một tiếng và nó đi hái bông liên, y như là ở một nơi quen thuộc lắm.

Mặc dầu bất bình, anh Sáu cũng nghe vui vui, vì lâu lắm rồi, anh chưa được nói chuyện với ai.

- Thím đi đâu đó vậy ?

Không ngó anh Sáu, chị đờn bà ngồi xề xuống, vén áo cho con bú:

- Không đi đâu hết. Chị ta vừa đáp vừa đẩy gói đồ bọc bằng chăn tằm vào sát vách tường.
- Chớ chị lợi đây có chuyện gì ?

- Anh này hỏi lạ. Thì tôi lại đây ở, như anh vậy chớ gì.
- Ở đây ?
- Chớ ở đâu ?

Anh Sáu muốn nói điều gì nhưng không dám nói. Anh nhìn lại người đàn bà. Chị này vuốt mó tóc con trên trán với một bàn tay không xấu như tay của những người đàn bà anh quen biết hồi trước. Có phần không kém những bàn tay đã bỏ tiền vào nón anh.

- Thím ở chung một nhà với tôi cho vui. Anh Sáu rất bằng lòng đã tìm ra được cách nói khéo cho chị kia biết đây là nhà của anh.

Chị đàn bà bấy giờ day lại nhìn anh Sáu rồi cười ngất:

- Anh nói nhà đây là nhà riêng của anh. Anh ở đâu lại đây? Tôi nói cho anh biết, trước kia tôi ở đây ba năm.

Anh Sáu không dám cãi lại. Nhưng anh nghe là người đàn bà này nói bậy và bướng bỉnh.

- Thím làm gì ?
- Trước kia cha sắp nhỏ vá xe máy ở đầu đường này. Giò va chết rồi.
- Ai nuôi thím ?
- Tôi nuôi tôi.
- Máy tháng nay thím ở đâu ?
- Ở đằng kia.

Anh Sáu thở ra một giọng nhẫn nại. Anh không hỏi gì thêm cái người kỳ cục này.

Sự ở chung chạ làm anh Sáu khó chịu vô cùng. Không phải vì nhà chật. Cũng không phải người đàn bà làm quyền. Mà vì hai đứa nhỏ nó khóc, la và xả rác. Cái đó là tối kỵ. Anh Cu-ly trong Kho bạc đã căn dặn là phải im và sạch, không khéo bị đuổi ngay.

Chị đàn bà lại hay có khách. Không biết đàn bà ở đâu mà tới ngày một, nói chuyện bô bô lên.

Có một lần họ bắt chí nói cho nhau, bắt rồi đưa lên miệng cắn. Một người Tây trong Kho bạc nhìn thấy cảnh tượng ấy, rủ Tây khác đến cửa sổ dòm xuống rất đông làm anh Sáu phải một phen hết hồn.

Nhưng anh không hề dám phản kháng vì người đàn bà này ghê gớm lắm. Chị ta đọc nhật trình chạy danh sách, và chị ta đã có lần khinh anh làm nghề đi xin.

- Anh coi tôi đây, phận đàn bà, có hai con, mà còn làm được để nuôi thân, còn anh là đàn ông - cho dẫu là một chơn - lại ngứa tay hứng của bố thí.

Mà chị ta giỏi thật. Chị bán bài ca sao mà chạy dữ vậy. Ai muốn nghe bài ca gì, chị cũng ca được. Chị biết cả những bài ca chị không có bán. Thiên hạ bu nghe, rồi thế nào cũng có người mua.

Không, bản lĩnh anh Sáu kém chị ta nhiều. Anh không làm gì được chị ta hết.

Một hôm anh thỏ thẻ nói, y như một anh sợ vợ, xin tiên:

- Thím à, tôi lo quá. Mấy đứa nhỏ nó khóc la, tôi sợ bị đuổi quá. Hay là thím đi chỗ khác.

Chị Hai Len, đó là tên chị này, lại ngó anh mà cười ngất:

- Đến nước này mà anh còn giành chỗ nữa à. Đây có riêng gì của ai đâu. Anh sợ bị đuổi? Đuổi thì đi chỗ khác. Mà ai đuổi mình được chớ. Đuổi thì mình không đi.
- Không đi được sao?
- Sao lại không.
- Rồi có sao không?
- Thì họ khiêng mình đi chớ có gì đâu. Ở đây, hồi trước, lâu lâu họ có khiêng đi một người.
- Khiêng đi đâu?
- Khiêng vô nhà xác để khám nghiệm.
- À, khiêng người chết. Anh Sáu cười xòa. "Cái này mình còn sống mà".
- Thì chết là bỏ đi rồi mà họ còn khiêng, thì mình sống nhăn, còn xài được sao họ lại không khiêng chớ. Vói lại, anh đừng sợ cái mình chưa biết lắm. Thấy một cái hang tối - tôi nói theo tích một tuồng hát - thì mình hay sợ, không biết vô đó rồi có sao không. Nhưng biết đâu mình sẽ gặp kho vàng nếu mình cứ vô bừa. Còn không thì bất quá là mình gặp dơi là cùng chớ có gì đâu. Ma à? Ma có dọa nạt thôi chớ có làm gì mình nổi đâu mà sợ.

Bướng, chị này thì bướng lắm. Nhưng sao anh Sáu nghe thích cái bướng ấy. Anh dạn ra, và thấy sự liều mạng ngộ ngộ.

"À, chết mình còn không sợ lại sợ bị khiêng. Làm "trụ thứ mười" thầy ma, hay "trụ thứ nhứt" thầy người cũng đến thế thôi. Vậy nhứt định làm một "trụ" ở đây, không sợ gì nữa".

Từ bữa đó, anh Sáu thấy chị Hai Len dễ thương. Anh nghe vững dạ về mọi việc và như là chị Hai Len giải quyết dễ dàng cả trăm, cả vạn thứ bằng cách nói đùa và nói bướng.

Anh thỏ thẻ lai lịch mình cho chị Hai nghe. Chị Hai không phục nhưng cảm động, nhứt là về ba đoạn phim chớp mau trên kia, thì chị Hai chú ý lắm.

Vuốt tóc con Cầm đang bú, anh Sáu ngập ngừng nói nựng:

"Nữa con tôi bảnh lắm, y như là má nó bây giờ".

- É, cái anh quỉ này! Anh muốn làm cha nó thì phải thể đi.
- Thể làm sao?
- Tôi nói sao anh nói lại vậy.
- Được, tôi chịu...
- Thể như vậy...
- Thể như vậy...

- Không đó là lời tôi dặn. Nói theo khúc sau thôi. Thề như vậy: "Tôi, thề không đi xin nữa. Không mong làm "trụ thứ mười" chết nữa. Phải rán sao cho khỏi bị người ta đếm như đếm đầu cá".
- Tôi thề không đi...

Bên kia đường, giàu sang thò ơ đi qua.

© Binhnguyenloc.com